

Số: /KH-UBND

Quan Sơn, ngày tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn huyện Quan Sơn

Thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg, ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” (gọi là Đề án 1373);

Căn cứ Kế hoạch số 50/KH-UBND, ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Ủy Ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn huyện Quan Sơn (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” từ cấp huyện, cấp xã, cấp thôn bản và cộng đồng dân cư phù hợp với điều kiện của huyện.

b) Tạo thành phong trào toàn xã hội tích cực tham gia học tập và tạo điều kiện thuận lợi cho mọi công dân thực hiện trách nhiệm, quyền lợi được học tập thường xuyên, học suốt đời; tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân số, công dân học tập toàn cầu.

c) Duy trì và phát huy truyền thống hiếu học của gia đình, dòng họ và cộng đồng; xây dựng môi trường học tập suốt đời tại nơi làm việc đáp ứng các yêu cầu về năng suất, hiệu quả, chuẩn mực đạo đức và tác phong văn hóa nghề nghiệp.

d) Ứng dụng công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy và học tập góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội.

đ) Huy động cao nhất các nguồn lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng và lợi thế của huyện nhằm phát triển bền vững phong trào xây dựng xã hội học tập để phục vụ xây dựng huyện Quan Sơn phát triển theo hướng hiện đại, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”

góp phần nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

b) Các Phòng, ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị kinh tế - xã hội, đơn vị vũ trang, cơ sở giáo dục, cộng đồng dân cư, gia đình... có trách nhiệm cung ứng các cơ hội học tập và tạo điều kiện thuận lợi để mọi người được học tập suốt đời.

c) Kế hoạch phải đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, đúng mục đích, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo với điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng.

d) Cần phải có sự phối hợp tích cực, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ giữa các ngành, các cấp, đoàn thể, tổ chức thực hiện đạt và hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch đã đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục và tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập, bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:

+ 100% số xã, thị trấn (gọi tắt là xã) duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2;

+ 100% số xã duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; huy động trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ đến trường đạt 50% trở lên; trẻ em mẫu giáo đến trường đạt 100%. Phân đầu duy trì 100% nhóm, lớp mầm non được học 2 buổi/ngày; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm trung bình 0,3%/năm, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm trung bình 0,2%/năm, tỷ lệ trẻ em thừa cân - béo phì được khống chế; 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

+ 100% số xã duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3;

+ 100% số xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3;

- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân:

+ 65% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin;

+ 65% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống;

+ Khoảng 65% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó 12% dân số có trình độ đại học trở lên.

- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

+ 70%, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số;

+ 60% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội:

+ 50% công dân đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành;

+ 40% các xã được công nhận danh hiệu “Đơn vị học tập” cấp xã theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

b) Mục tiêu đến năm 2030

Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:

+ 100% số xã, thị trấn (gọi tắt là xã) duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2;

+ 100% số xã duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; huy động trẻ em trong độ tuổi Nhà trẻ đến trường đạt 55% trở lên; trẻ em mẫu giáo đến trường đạt 100%. Duy trì 100% nhóm, lớp mầm non được học 2 buổi/ngày;

+ 100% số xã duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3;

+ 100% số xã duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3;

- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân:

+ 65 % số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin;

+ 65 % số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống;

+ Khoảng 65% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó 12% dân số có trình độ đại học trở lên.

- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

+ 80% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số;

+ 90% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội:

+ 55% công dân đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành;

+ 45% các xã được công nhận danh hiệu “Đơn vị học tập” cấp xã theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

+ Huyện được công nhận danh hiệu huyện học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập

a) Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; Quyết định số 489/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị; Quyết định số 1373/QĐ-TTg, ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 18/7/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về thực hiện Chương trình “Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

b) Tổ chức quán triệt nội dung của Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội.

c) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức cho người dân trên địa bàn, trong các nhà trường, cơ quan, đơn vị, các tổ chức, doanh nghiệp, khu dân cư... về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục, hội nghị, hội thảo và các phương thức khác.

d) Tuyên truyền, vận động toàn dân tích cực tham gia vào công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

đ) Tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời và “Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam” hằng năm; Nghiên cứu ứng dụng và tổ chức nhiều hình thức phong phú nhằm động viên mọi người học tập suốt đời.

e) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, công tác quản lý của các cấp chính quyền; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và đồng bộ với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang.

a) Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền đối với việc học tập suốt đời, công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

b) Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập các cấp theo hướng thiết thực, hiệu quả; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập. Đẩy mạnh việc phối hợp của các thành viên Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể nhằm triển khai có hiệu quả và từng bước đạt các mục tiêu của Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”.

c) Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục các cấp tích cực, chủ động ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện.

d) Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội tích cực tham gia công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; chủ động tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần xã hội hoá giáo dục; huy động hội viên tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

đ) Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch đào tạo chuẩn hóa cán bộ, công chức, viên chức trong bộ máy nhà nước, trong các đơn vị sự nghiệp.

e) Tăng cường kiểm tra, đánh giá định kỳ và đột xuất việc thực hiện ở các cấp.

g) Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” theo quy định.

3. Thực hiện các cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập

a) Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người lớn, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện theo các văn bản hướng dẫn của các cấp có liên quan.

b) Triển khai thực hiện các tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập; tiêu chí công dân học tập; tiêu chí công nhận huyện học tập; khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện.

c) Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá nhằm giáo dục cho học sinh tinh thần tự học, tự nghiên cứu để học tập suốt đời hiệu quả hơn. Thực hiện đúng quy chế kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập ở các cấp, bậc học.

d) Thực hiện đầy đủ các cơ chế, chính sách hỗ trợ các Trung tâm Học tập cộng đồng, nhất là cơ chế tài chính.

đ) Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; có chính sách hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời. Đào tạo nghề cho người lao động, nâng tỷ lệ người lao động qua đào tạo lên theo chỉ tiêu cụ thể.

4. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời

a) Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục, các thiết chế văn hóa, cụ thể:

- Các cơ sở giáo dục:

+ Đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các cổng thông tin điện tử của đơn vị, tổ chức liên quan, các trang mạng xã hội (facebook, youtube, zalo, viber...) về tầm quan trọng và vai trò của chuyển đổi số trong việc cung ứng cơ hội học tập suốt đời cho mọi người.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức các hoạt động quản lý, giảng dạy, học tập và các hoạt động thư viện trong các cơ sở giáo dục; tổ chức các lớp, khoá học trực tuyến cho trẻ em, học sinh và người lớn... trong đó lồng ghép, giới thiệu các nội dung học tập, các bài học và học liệu phù hợp với từng nhóm đối tượng người học thông qua các phần mềm trực tuyến (Zoom, Google Meet, K12Online, Microsoft Teams...); thành lập các câu lạc bộ, diễn đàn, cuộc thi trực tuyến... tạo điều kiện để mọi người dân được tham gia các hoạt động học tập với các nội dung phong phú và đa dạng.

+ Khuyến khích các cơ sở giáo dục phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ cùng đồng hành, tài trợ cho các tổ chức, cơ sở giáo dục triển khai các lớp tập huấn, hướng dẫn về kỹ năng tìm kiếm, khai thác, sử dụng thông tin trên mạng Internet một cách an toàn, hiệu quả cho học sinh, sinh viên, cán bộ công nhân viên chức, người lao động trên địa bàn; tổ chức các sân chơi, diễn đàn, cuộc thi có chủ đề về cộng đồng số, công dân số... giúp học sinh, sinh viên và người dân tìm hiểu về các kỹ năng trong đó có kỹ năng sống và năng lực thiết yếu của công dân trong thời đại số và toàn cầu hoá.

+ Tiếp tục phát động phong trào xây dựng “tủ sách lớp học”; xây dựng các thư viện, không gian đọc tại các cơ sở giáo dục; đa dạng hoá các hoạt động giáo dục, học tập tại các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ... góp phần nuôi dưỡng thói quen và nhu cầu học tập thường xuyên cho mọi người, từng bước xây dựng văn hoá học tập suốt đời.

- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên:

+ Đa dạng phương thức đào tạo dựa theo mô hình giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt gắn với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn để giúp người lao

động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ, người cao tuổi dễ dàng tiếp cận với giáo dục nghề nghiệp để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho công nhân, người lao động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

+ Đa dạng nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ các phương thức giảng dạy và học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở để mở rộng tiếp cận và nâng cao chất lượng học tập cho học sinh và cho mọi người dân.

- Các thiết chế văn hoá:

Đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hoá và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức. Hỗ trợ người dân học tập suốt đời trong nhiều lĩnh vực kiến thức, văn hóa, văn nghệ, thể thao, vui chơi giải trí...

b) Hướng dẫn các khai thác và sử dụng kho học liệu mở phục vụ việc tự học và học tập suốt đời trên các kênh truyền hình.

5. Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng

a) Tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, cơ sở văn hóa, thể thao, bưu điện để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Tăng cường tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ, xóa mù chữ và công nghệ thông tin gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng.

c) Huy động có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức kinh tế - xã hội nhằm trang bị các điều kiện thiết yếu phục vụ cho các mặt, nội dung hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với điều kiện của địa phương và các quy định của pháp luật.

d) Thường xuyên tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về nghiệp vụ xây dựng kế hoạch hoạt động, điều tra nhu cầu người học, phát triển các câu lạc bộ cộng đồng; có kế hoạch cụ thể về xây dựng đội ngũ giáo viên, báo cáo viên có đủ kinh nghiệm và năng lực để giảng dạy tại các Trung tâm học tập cộng đồng. Khuyến khích người có kinh nghiệm, có kiến thức, những cán bộ nghỉ hưu tham gia các hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.

đ) Nghiên cứu đổi mới mô hình Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả và tổ chức thí điểm để triển khai nhân rộng trong toàn huyện.

6. Triển khai các biện pháp hỗ trợ người học nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập suốt đời

a) Triển khai việc đánh giá, công nhận kết quả học tập không chính quy và chính quy nhằm khuyến khích mọi người dân tự học, tự tích lũy kiến thức theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ cho người học thuộc đối tượng chính sách, đặc biệt là các xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

c) Triển khai sử dụng các tài liệu do tỉnh, Bộ GD&ĐT biên soạn để mở lớp học tập về các lĩnh vực của đời sống xã hội đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của mọi tầng lớp nhân dân.

d) Thực hiện đổi mới phương thức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá phù hợp với việc học tập của người lớn tuổi theo quy định của Bộ GD&ĐT.

đ) Triển khai tốt các chính sách hỗ trợ cho người học thuộc đối tượng chính sách, phụ nữ, thanh niên, thông qua các trường trình dạy nghề.

7. Tổ chức các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời

a) Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đoàn thể, doanh nghiệp phối hợp tốt và hiệu quả trong việc khuyến khích người dân học tập, ưu tiên người trong độ tuổi lao động có cơ hội được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng sống.

b) Tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân.

c) Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trên địa bàn, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư.

d) Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

đ) Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình công dân học tập theo Kế hoạch.

8. Triển khai hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa

a) Tham gia hợp tác quốc tế về giáo dục người lớn, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

b) Nghiên cứu, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về công nghệ đào tạo mở và từ xa trên nền tảng cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c) Đẩy mạnh vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức tài năng ở ngoài tỉnh tham gia đóng góp với hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn.

d) Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động liên quan đến học tập suốt đời do các tổ chức trong và ngoài nước điều hành..

9. Tổ chức kiểm tra, giám sát

- Thực hiện đúng quy định về chế độ thông tin, báo cáo.
- Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập các cấp xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch xây dựng xã hội học tập hàng năm.
- Tổ chức kiểm tra, giám sát đột xuất và định kỳ trước ngày 20 tháng 11 hằng năm gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Phòng Giáo dục và Đào tạo - Thường trực Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập huyện tổng hợp, báo cáo theo quy định.

(Danh mục nhiệm vụ trọng tâm trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách quy định của Luật Ngân sách nhà nước.
2. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.
3. Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hằng năm của đơn vị, địa phương, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- a) Là cơ quan thường trực, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện hàng năm tổ chức, triển khai và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; tham mưu ban hành các văn bản có liên quan về phát triển giáo dục thường xuyên và xây dựng xã hội học tập theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện.
- b) Triển khai thực hiện các tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập; khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân; tiêu chí công nhận xã học tập, huyện học tập.
- c) Triển khai các tiêu chí đánh giá đơn vị học tập trên địa bàn huyện. Chủ trì phối hợp với Hội khuyến học, các ngành và đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch đánh giá, xếp loại đơn vị học tập của cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Tổng hợp báo cáo theo quy định.
- d) Tham mưu, tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời; Tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng, ghi nhận những tấm gương tiêu biểu về tự học thành tài, các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác xây dựng xã hội học tập hằng năm.

đ) Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá, tổng hợp hằng năm; tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030 và phối hợp với Phòng Nội vụ đề xuất Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu.

e) Lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch, gửi Phòng Tài chính kế hoạch tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán, xét duyệt quyết toán kinh phí theo quy định.

2. Hội Khuyến học huyện

a) Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan và địa phương giúp Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung thuộc Đề án 1373 do Hội Khuyến học tỉnh triển khai. Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tích cực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

b) Triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021-2030”; triển khai thực hiện Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 18/7/2022 về thực hiện Chương trình xây dựng “Mô hình công dân học tập giai đoạn 2021-2030”; triển khai nhân rộng các mô hình học tập trong xã hội phù hợp với thực tiễn ở địa phương.

c) Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong việc duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng, triển khai thực hiện theo hướng dẫn các cấp về đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập.

d) Chủ trì tổ chức đánh giá công nhận các danh hiệu, hình thức học tập theo quy định của Trung ương và hướng dẫn của tỉnh.

đ) Tổ chức tuyên truyền xây dựng xã hội học tập thông qua phong trào xây dựng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” cấp thôn/xã/tổ dân phố và “Đơn vị học tập” ở cơ sở thuộc cấp xã quản lý. Phối hợp với các tổ chức, các lực lượng xã hội vận động người dân tích cực tham gia học tập thường xuyên, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

e) Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch đánh giá, xếp loại đơn vị học tập của cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” hằng năm; tổ chức các hoạt động phong phú tại các Trung tâm học tập cộng đồng.

3. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các phòng, ban, ngành, các đơn vị có liên quan xây dựng các chương trình đào tạo bổ sung, mở rộng các hình thức dạy nghề, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mới cho người lao động; hỗ trợ học tập cho người bị thiệt thòi, yếu thế trên địa bàn.

b) Triển khai, nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp, công ty; dạy nghề, đào tạo nghề gắn với ngành nghề truyền thống, gắn với sản xuất, kinh doanh ở nông thôn.

c) Xây dựng và triển khai các chương trình, dự án, đề án, chính sách hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại cho các đối tượng: lao động nông thôn, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, người hết tuổi lao động, người thiệt thòi, yếu thế trên địa bàn có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

4. Trung tâm VH TTTT&DL

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các tổ chức ban, ngành và đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông về xây dựng xã hội học tập. Chỉ đạo công tác tuyên truyền trên địa bàn, phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng để tuyên truyền, đưa tin, bài về mục đích, yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch và các nội dung liên quan đến chủ đề xây dựng xã hội học tập.

b) Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác văn hóa, thể thao, truyền thanh ở các xã, thị trấn. Tổ chức, cung ứng dịch vụ công; đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; nhu cầu tiếp nhận thông tin, nâng cao dân trí, nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa của nhân dân trên địa bàn huyện nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, góp phần phát triển quê hương, đất nước.

c) Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan cung cấp nội dung thông tin về việc tuyên truyền xây dựng xã hội học tập cho các cơ quan báo, đài; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin của Kế hoạch.

5. Phòng Văn hóa, Thông tin

a) Nhân rộng các mô hình học tập suốt đời trong thư viện, nhà truyền thống, nhà văn hóa, câu lạc bộ, Trung tâm Văn hóa - Thể thao.

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong các thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

c) Phối hợp với Hội Khuyến học huyện và các ban ngành liên quan trọng việc thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư” trên địa bàn huyện.

6. Phòng Tài chính và kế hoạch

a) Trên cơ sở dự toán của các cơ quan, địa phương, đơn vị lập, Phòng Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện cân đối, bố trí kinh phí lồng ghép với các nhiệm vụ, chương trình khác có liên quan từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ được phê duyệt trong Kế hoạch cùng thời điểm giao dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của cơ quan, địa phương, đơn vị và thực hiện thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

b) Chỉ trì, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn quản lý tài chính, đầu tư đối với các hoạt động của kế hoạch, phối hợp kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch.

7. Phòng Nội vụ

a) Chủ động tìm kiếm và mở rộng hợp tác với các tổ chức, đối tác, cá nhân trong và ngoài địa bàn có liên quan trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức học tập nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

b) Nghiên cứu xây dựng kế hoạch, nội dung kiến thức, kỹ năng cần phải bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã hàng năm và tổ chức triển khai hiệu quả công tác bồi dưỡng.

8. Các phòng, ban, ngành cấp huyện có liên quan

a) Xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện; lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch với quá trình triển khai thực hiện các chương trình, đề án khác liên quan. Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Kế hoạch và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm cung ứng các chương trình học tập và tạo mọi điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và mọi tầng lớp nhân dân được học tập suốt đời về các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ.

b) Phối hợp chặt chẽ với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan triển khai các nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện.

9. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Phối hợp với các phòng, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch, nhất là trong việc tuyên truyền, định hướng phát triển, gắn với các chương trình, đề án khác liên quan. Phối hợp trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội có liên quan

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia học tập; phối hợp phát động phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập gắn với nội dung của Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào thi đua khác; tổ chức giám sát đối với quá trình thực hiện Kế hoạch.

b) Liên đoàn Lao động huyện

Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề. Chỉ đạo các cấp công đoàn hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, vật

chất, thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ công nhân, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp và hỗ trợ con công nhân, người lao động hiếu học có hoàn cảnh khó khăn, nghèo.

c) Huyện Đoàn

- Chủ trì, tổ chức phối hợp lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập cho các đoàn viên, thanh niên từ huyện đến cơ sở và trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.

- Chỉ đạo đoàn cơ sở thuộc phạm vi quản lý hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, vật chất, thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ công nhân, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp và hỗ trợ con công nhân, người lao động hiếu học có hoàn cảnh khó khăn, nghèo.

- Phối hợp, xây dựng các phong trào thanh niên tình nguyện, lập nghiệp...; vận động gây quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

d) Hội Liên hiệp Phụ nữ

Tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền kế hoạch về xây dựng xã hội học tập trong phong trào “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới” gắn với cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, góp phần vun đắp giá trị gia đình Việt Nam”.

đ) Các hội (*Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi...*) chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ và giải pháp xây dựng xã hội học tập phù hợp với chức năng và nhiệm vụ của hội.

Hướng dẫn các cấp hội phối hợp tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần xã hội hoá giáo dục; huy động hội viên tham gia chuyên giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

11. Đề nghị các lực lượng vũ trang.

Phối hợp với các địa phương có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền về việc học tập suốt đời của người dân và xây dựng XHHT trên địa bàn phụ trách.

Tổ chức vận động học sinh bỏ học ra lớp, người chưa hoàn thành chương trình xóa mù chữ tham gia học các lớp xóa mù và tham gia dạy xóa mù chữ.

12. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu cụ thể của Kế hoạch theo từng năm và từng giai đoạn phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương; kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập giai

đoạn 2021-2030 các cấp; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị, các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng xã hội học tập.

b) Tăng cường tuyên truyền, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục, ủng hộ, hỗ trợ vật chất, tinh thần cho công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập của địa phương.

c) Cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch.

d) Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể địa phương tạo mọi điều kiện, cơ hội để cán bộ, công chức của đơn vị được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; đẩy mạnh việc mở các lớp chuyên đề bồi dưỡng kiến thức kỹ năng cho người lao động.

đ) Chỉ đạo, đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng theo chức năng, nhiệm vụ quy định nhằm thu hút người dân đồng hành và tham gia học tập.

e) Xây dựng và phát triển các mô hình học tập, ngành nghề đào tạo, các nghề đặc thù cần học tập suốt đời đáp ứng nhu cầu xã hội, phù hợp quy hoạch, phát triển xã, thị trấn đến năm 2030.

g) Kiểm tra, giám sát và định kỳ trước ngày 25 tháng 11 hàng năm gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng xã hội học tập là một chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, huyện đòi hỏi sự lãnh đạo triệt để, sâu sát, sáng tạo của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, sự nỗ lực của toàn dân, sự phối hợp đồng bộ của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể và sự tham gia tích cực của các tổ chức xã hội trong huyện nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu của kế hoạch đã đề ra.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn huyện Quan Sơn. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các phòng, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các tổ chức, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc chủ động báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- BCĐ XDXHHT tỉnh, Sở GD&ĐT (để b/c);
- Hội Khuyến học tỉnh (để b/c);
- Huyện ủy, HĐND, UBND (để b/c);
- Ban tuyên giáo Huyện ủy;
- BCĐ XDXHHT huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể, các Hội trên địa bàn huyện;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội cấp huyện;
- Các lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện;
- Lưu: VP; GDĐT.

CHỦ TỊCH

Lương Tiến Thành

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN
“XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP GIAI ĐOẠN 2021 - 2030”

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày tháng 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Quan Sơn)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian Dự kiến hoàn thành
1	Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021- 2030”	Hội khuyến học huyện	Phòng, ban, ngành liên quan	Năm 2022
2	Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 18/7/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình “Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh	Hội khuyến học huyện	Phòng, ban, ngành liên quan	Năm 2022